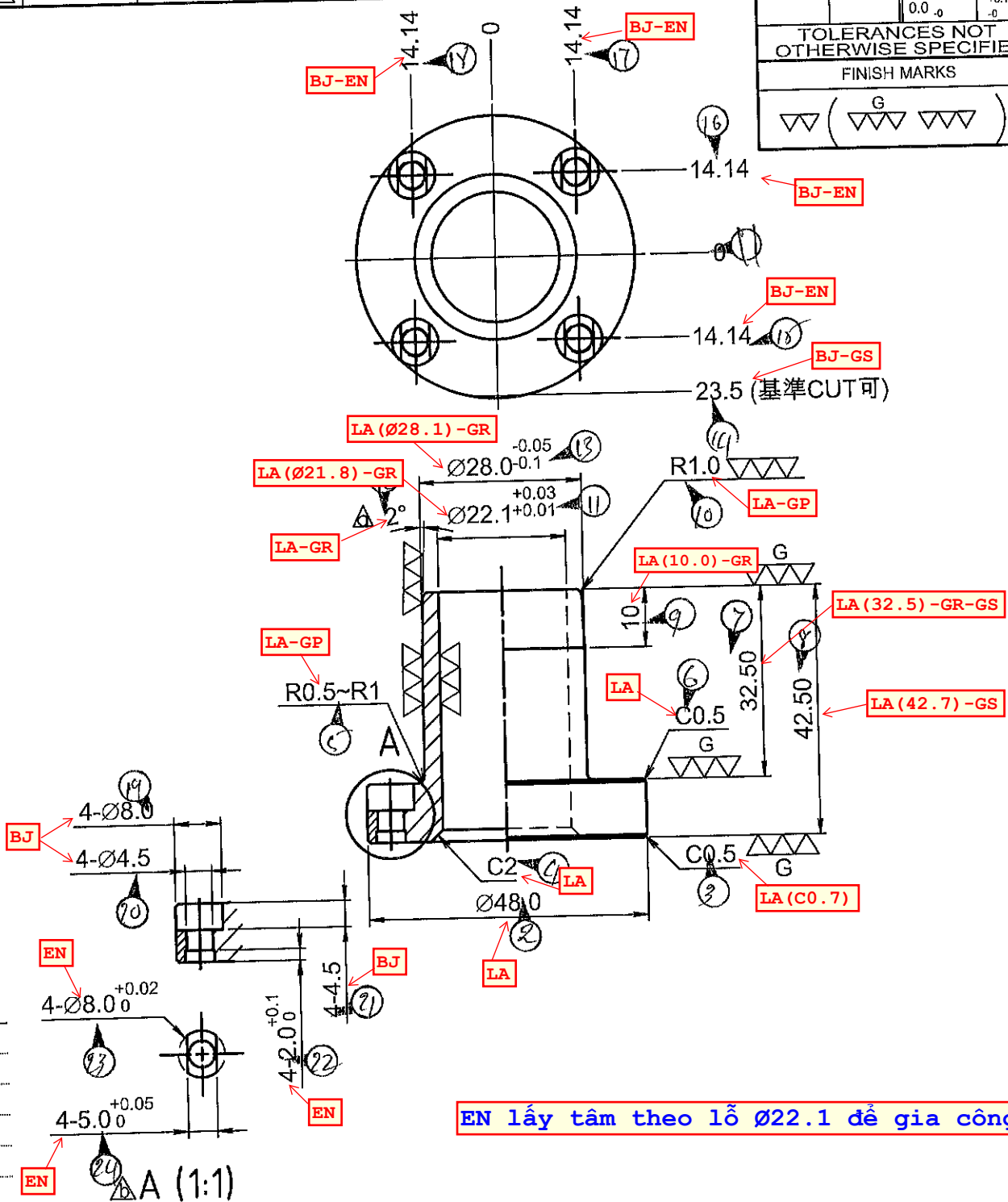


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF. No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
Init.						0.0000	±0.002	0.000 +0	+0 -0.005
a	2007/12/17	製品導入不易關係,先端變更()	MINI-012-168	Peng_Wei_Chun	Peng_Wei_Chun	0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
b	2021/05/12	VDM依頼修改	VDM-XLB-2104-003	Chou_Fang_Hsin	Peng_Wei_Chun	0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
						0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01 -0
						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED
FINISH MARKS
▽▽ ($\overset{G}{\nabla\nabla} \nabla\nabla$)



DWN.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME	
geng_Chung_Hsi	Peng_Wei_Chun	部品図		下型ストリッパー	
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		LOWER-DIE SET STRIPPER	
IRC 58° ~ 62°		部品図		下模脱模器	
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.	
SKD11	2007/12/17	1:1		S753479	

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

4142080377.S753479 - GIA CONG - 28/11/2022

414 208 0377

SNO: **S753479**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 Ø50*48	LA:120 BJ:60 HT:40 GR:200 GS:40 EN:120 GP:40 AF:20 KT